TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **188** /2025/QĐST - HNGĐ	*Hà Nội, ngày 13 tháng 08 năm 2025.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ điều 212, điều 213 và khoản 4 điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình;
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn thoả thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 05/08/2025.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 157/2025/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Ông Nguyễn Đình T, Sinh năm: 1974.**

Nơi đăng ký HKTT: 199 Xã Đ, phường N, quận Đ, thành phố Hà Nội.
Nơi ở hiện nay: Số D ngách B ngõ C T, phường Đ, thành phố Hà Nội.

- **Bà Vũ Lệ H, Sinh năm: 1981.**

Nơi đăng ký HKTT và nơi ở hiện nay: 338 phố H, phường P, quận H, thành phố Hà Nội (nay là phường H, thành phố Hà Nội).

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

[1]. *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Nguyễn Đình T và bà Vũ Lệ H xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường P vào ngày 20/04/2006.

Quá trình chung sống vợ chồng đến đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp. Vợ chồng không tìm được tiếng nói chung nên cuộc sống chung không hạnh phúc, hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

Nay ông bà xác định cuộc sống chung không có hạnh phúc đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 2 – Hà Nội công nhận thuận tình ly hôn cho ông bà.

[2]. *Về con chung*: Ông Nguyễn Đình T và bà Vũ Lệ H xác nhận có 02 con chung: Cháu Nguyễn Trường T1, sinh ngày 29/09/2006 (nam) và cháu Nguyễn Trí N, sinh ngày 26/10/2009 (nam). Cháu T1 đã trưởng thành nên không đề nghị tòa án giải quyết. Cháu N sẽ do bà Vũ Lệ H trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con: ông bà tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

[3]. *Về tài sản chung* (gồm động sản và bất động sản): Ông Nguyễn Đình T và bà Vũ Lệ H không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. *Về nợ chung*: Ông Nguyễn Đình T và bà Vũ Lệ H xác nhận không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. *Về lệ phí*: Ông Nguyễn Đình T và bà Vũ Lệ H thỏa thuận bà Vũ Lệ H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa Ông Nguyễn Đình T và bà Vũ Lệ H .

- Về con chung: Ông Nguyễn Đình T và bà Vũ Lệ H xác nhận có 02 con chung Cháu Nguyễn Trường T1, sinh ngày 29/09/2006 (nam) và cháu Nguyễn Trí N, sinh ngày 26/10/2009 (nam). Cháu T1 đã trưởng thành nên không đề nghị tòa án giải quyết. Giao cháu Nguyễn Trí N cho bà Vũ Lệ H trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con: ông bà tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết. Nên tòa án không xem xét.

- Về tài sản chung (gồm động sản và bất động sản): Ông Nguyễn Đình T và bà Vũ Lệ H không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên tòa án không xem xét.

- Về nợ chung: Ông Nguyễn Đình T và bà Vũ Lệ H xác nhận không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Toà án: Bà Vũ Lệ H tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, xác nhận bà H đã nộp 300.000 đồng lệ phí tại Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0003167 ngày 05/08/2025 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 2 – Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- UBND phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
- VKSND khu vực 2 – Hà Nội;
- Lưu HS, VP

THẨM PHÁN

Trần Công Hách